

# Sách Daniel - Số Một Trăm Bảy Mươi Bốn

*Những nhận thức tiên tri và các mặc khải thiêng liêng: Hiểu về thị kiến của Đa-ni-ên và những hàm ý cho thời kỳ sau rốt*

Jeff Pippenger

2024-04-04

Khi đề cập đến cuộc chiến tranh ủy nhiệm thứ ba, được trình bày trong các câu mười ba đến mười lăm, chúng ta sẽ nhắc lại cho chính mình những gì đã dẫn đến các câu này. Trong chương mười, Đa-ni-ên nhận lãnh khải tượng cuối cùng của mình, và qua đó ông được xác định là người hiểu biết cả các khải tượng tiên tri bên trong lẫn bên ngoài. Từ Hê-bơ-ơ “dabar,” có nghĩa là “lời,” được dịch là “việc.” Trong chương chín, khi Gáp-ri-ên đến để làm cho Đa-ni-ên hiểu khải tượng về hai nghìn ba trăm ngày, từ Hê-bơ-ơ “dabar” đã được dịch là “điều.”

Phải, khi tôi còn đang nói trong lời cầu nguyện, thì chính người Ga-bri-ên, người mà tôi đã thấy trong khải tượng lúc ban đầu, đã bay đến rất nhanh và chạm đến tôi vào khoảng giờ dâng lễ chiều. Người báo cho tôi biết, nói chuyện với tôi và bảo: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta đến để ban cho ngươi sự thông sáng và hiểu biết. Ngay từ lúc ngươi bắt đầu khấn cầu, mệnh lệnh đã được ban ra, và ta đến để bày tỏ cho ngươi; vì ngươi rất được yêu quý. Vậy hãy hiểu điều ấy và suy xét khải tượng. Đa-ni-ên 9:21–23.

Khi Gabriel bảo Daniel phải “hiểu lời ấy, và suy xét sự hiện thấy,” từ Hê-bơ-ơ “biyn” đã được dịch vừa là “hiểu” vừa là “suy xét.” Từ ấy có nghĩa là phân tách trong trí óc. Gabriel cho Daniel biết phải thực hiện một sự phân biệt trong tâm trí giữa “dabar,” được dịch là “lời,” và “mareh,” được dịch là “sự hiện thấy.” Để hiểu được lời giải thích mà Gabriel đang ban cho Daniel liên quan đến lời tiên tri hai nghìn ba trăm năm, Daniel phải nhận biết sự khác biệt giữa khải tượng tiên tri được biểu thị như “lời” và khải tượng tiên tri “mareh.” “Lời,” tức là “dabar,” có nghĩa là lời, tượng trưng cho tuyên tiên tri bên ngoài, còn khải tượng “mareh” tượng trưng cho tuyên tiên tri bên trong.

Trong sách Đa-ni-ên đoạn mười, lẽ thật đầu tiên được bày tỏ cho người nghiên cứu lời tiên tri là rằng Đa-ni-ên đại diện cho dân sự của Đức Chúa Trời trong thời kỳ sau rốt, những người hiểu cả các dòng tiên tri nội lẫn ngoài.

Năm thứ ba đời Cyrus, vua Ba Tư, một điều đã được tỏ ra cho Daniel, người được gọi là Belteshazzar; điều ấy là chân thật, nhưng thời kỳ đã định thì còn lâu; và ông hiểu điều ấy và có sự hiểu biết về khải tượng. Daniel 10:1.

“Vật,” là từ Hê-bơ-ơ “dabar,” và “khải tượng,” là khải tượng “mareh.” Với tư cách một nhà tiên tri, Đa-ni-ên tiêu biểu cho dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt, mà sự ứng nghiệm trọn vẹn của họ là một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Năm thứ ba của Si-ru đặt Đa-ni-ên vào tuyên cải chánh đã bắt đầu vào thời kỳ cuối cùng năm 1989. Trong “những ngày ấy,” tượng trưng cho lịch sử từ năm 1989 đến luật ngày Chủ nhật sắp đến tại Hoa Kỳ, Đa-ni-ên đã than khóc trong ba tuần lễ. Trong tuyên cải chánh của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, thời kỳ than khóc ấy

đánh dấu ba ngày rưỡi mà hai chứng nhân trong Khải Huyền chương mười một bị chết nơi đường phố. Đường phố của thành lớn ấy, là Sô-đôm và Ê-díp-tô, nơi Chúa chúng ta cũng đã bị đóng đinh, cũng chính là trũng xương khô của Ê-xê-chi-ên.

Trong chương mười, Đa-ni-ên được biến đổi theo hình ảnh của Đấng Christ, và được chạm ba lần trước khi thiên sứ Gáp-ri-ên giải nghĩa Khải tượng mà Đa-ni-ên đã thấy. Khải tượng ấy tạo ra sự phân chia giữa hai hạng người thờ phượng. Tin Lành đòi đòi luôn tạo nên hai hạng người thờ phượng. Đa-ni-ên đại diện cho hạng người thờ phượng được mô tả là một trăm bốn mươi bốn nghìn, trái ngược với hạng người vì sợ hãi Khải tượng mà bỏ chạy.

Trước chương mười, Gabriel đã ba lần đến với Daniel để giải nghĩa một Khải tượng. Ông đã giải nghĩa các Khải tượng của chương bảy và tám, những Khải tượng mô tả các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh cả trong biểu hiện chính trị (chương bảy) và biểu hiện tôn giáo (chương tám). Rồi trong chương chín, Gabriel giải nghĩa lời tiên tri hai nghìn ba trăm năm. Gabriel xuất hiện trong chương mười để hoàn tất phần giải nghĩa còn dang dở trong chương chín, và để ban cho Daniel lời giải nghĩa về Khải tượng đã dẫn đến việc hình thành hai hạng người thờ phượng. Trước hết, Gabriel cung cấp cho Daniel một cái nhìn tổng quát về Khải tượng ở câu mười bốn.

Bây giờ ta đến để làm cho người hiểu điều gì sẽ xảy đến cho dân người trong những ngày sau rốt: vì Khải tượng ấy còn thuộc về nhiều ngày nữa. Daniel 10:14.

Khải tượng về Đấng Christ, vốn tạo ra hai hạng người thờ phượng, cho thấy điều sẽ xảy đến với dân của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt. Sự giải nghĩa các chương bảy và tám là sự giải nghĩa về lịch sử được biểu thị qua sự hưng vong của các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh, được minh họa lần lượt bằng các thú săn mồi và các loài vật của đền thánh. Sự giải nghĩa chương chín là một phân tích chi tiết về các thời kỳ tiên tri khác nhau được thể hiện trong lời tiên tri về hai nghìn ba trăm năm. Bằng cách nào đó, Khải tượng về Đấng Christ được vinh hiển trong chương mười biểu trưng cho điều sẽ xảy đến với dân của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt. Trước khi Gabriel bắt đầu với bản phác thảo chi tiết về lịch sử, tức là sự giải nghĩa Khải tượng về Đấng Christ được vinh hiển, ông nhắc Daniel rằng ông đã nói với Daniel sự giải nghĩa ấy biểu thị điều gì.

Bây giờ người nói: Người có biết vì sao ta đến cùng người chẳng? Bây giờ ta sẽ trở lại để chiến đấu với thủ lãnh Ba Tư; và khi ta đi ra, kia, thủ lãnh Hy Lạp sẽ đến. Đa-ni-ên 10:20.

Gabriel nhắc Daniel rằng, ở câu mười bốn, ông đã nói rằng mình đến để giúp Daniel hiểu điều gì sẽ xảy đến với dân của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt, và ông kỳ vọng Daniel đặt phần trình bày tiếp theo về lịch sử tiên tri vào bối cảnh đó. Daniel đã tìm kiếm một sự hiểu biết cụ thể ngay từ ngày đầu tiên khi ông bắt đầu than khóc.

Bây giờ người ấy nói với tôi: Đừng sợ, Đa-ni-ên; vì ngay từ ngày đầu tiên người đặt lòng để hiểu biết và tự hạ mình trước Đức Chúa Trời của người, những lời của người đã được nghe, và vì những lời ấy mà ta đã đến. Nhưng thủ lãnh của vương quốc Ba Tư đã chống cự ta suốt hai mươi một ngày; kia, Mi-ca-ên, một trong các thủ lãnh cao trọng, đã đến giúp ta; và ta ở lại đó với các vua Ba Tư. Đa-ni-ên 10:12, 13.

Sau ba tuần than khóc của Daniel, ông đã thấy Khải tượng về Chúa Kitô, Khải tượng ấy phù hợp về mặt tiên tri với Khải tượng về Chúa Kitô mà John ở Patmos đã chứng kiến.

Không ai khác hơn là chính Con Đức Chúa Trời đã hiện ra với Đa-ni-ên. Sự mô tả này giống với điều Giảng ghi lại khi Đấng Christ được tỏ ra cho ông trên đảo Bát-mô. Chúa chúng ta nay đến cùng với một thiên sứ khác để dạy Đa-ni-ên biết những gì sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt. Sự hiểu biết này đã được ban cho Đa-ni-ên và được ghi lại bởi sự soi dẫn cho chúng ta, là những kẻ gặp phải thời kỳ cuối cùng.

Những lễ thật vĩ đại được Đấng Cứu Chuộc của thế gian bày tỏ là dành cho những ai tìm kiếm lễ thật như tìm kho báu ẩn giấu. Đa-ni-ên lúc ấy đã là một người cao tuổi. Cuộc đời ông đã trôi qua giữa những quyền rũ của một triều đình ngoại giáo, tâm trí ông bận bịu với các công việc của một đế quốc lớn; vậy mà ông gạt bỏ tất cả để hãm mình trước mặt Đức Chúa Trời và tìm cầu sự hiểu biết về ý định của Đấng Tối Cao. Và, đáp lại những lời khẩn nguyện của ông, ánh sáng từ triều đình thiên thượng đã được ban xuống cho những người sẽ sống trong những ngày sau rốt. Vậy thì, chúng ta phải sốt sắng tìm kiếm Đức Chúa Trời biết chừng nào, để Ngài mở trí chúng ta hầu hiểu thấu những lễ thật được đem đến cho chúng ta từ Trời.

“Và chỉ một mình tôi, Đa-ni-ên, thấy Khải tượng; vì những người ở cùng tôi không thấy Khải tượng; nhưng một nỗi rung động lớn ập đến trên họ, đến nỗi họ chạy trốn để ẩn mình.... Và chẳng còn sức lực nào ở trong tôi; vì vẻ đẹp nơi tôi đã biến thành sự hư nát, và tôi chẳng còn chút sức lực nào.” Kinh nghiệm của mọi người thật sự được nên thánh cũng sẽ như vậy. Càng thấy rõ sự vĩ đại, vinh quang và trọn vẹn của Đấng Christ, họ càng thấy rõ hơn sự yếu đuối và thiếu sót của chính mình. Họ sẽ không có khuynh hướng tự nhận mình vô tội; những điều từng có vẻ đúng đắn và đẹp đẽ nơi họ, khi đặt bên sự tinh sạch và vinh quang của Đấng Christ, sẽ chỉ hiện ra là không xứng đáng và hư hoại. Chính khi người ta bị tách khỏi Đức Chúa Trời, khi cái nhìn về Đấng Christ rất mơ hồ, họ mới nói: “Tôi vô tội; tôi đã được nên thánh.”

Bấy giờ Gabriel hiện ra với nhà tiên tri và phán với ông rằng: “Hỡi Đa-ni-ên, người rất được yêu mến, hãy hiểu những lời ta nói với người, và hãy đứng thẳng; vì nay ta được sai đến cùng người.” Khi ngài nói lời này với tôi, tôi đứng mà run rẩy. Bấy giờ ngài bảo tôi: “Đừng sợ, Đa-ni-ên; vì từ ngày đầu tiên người để lòng tìm sự hiểu biết và tự hạ mình trước Đức Chúa Trời của người, lời của người đã được nghe, và vì lời của người mà ta đến.”

Thật là vinh dự lớn lao mà Đấng Uy Nghi của Thiên đàng đã ban cho Đa-ni-ên! Ngài an ủi người tôi tớ đang run rẩy của mình và quả quyết với ông rằng lời cầu nguyện của ông đã được nghe trên Thiên đàng, và rằng để đáp lại lời khẩn nguyện nồng nhiệt ấy, thiên sứ Gáp-ri-ên đã được sai đến để đánh động lòng của vua Ba Tư. Vị quân vương ấy đã kháng cự những tác động của Thánh Linh Đức Chúa Trời suốt ba tuần lễ khi Đa-ni-ên kiêng ăn và cầu nguyện, nhưng Vị Thủ Lãnh của Thiên đàng, tổng lãnh thiên sứ Mi-ca-ên, đã được sai đến để chuyển hướng lòng của vị vua cứng lòng, khiến ông có hành động dứt khoát nhằm đáp lại lời cầu nguyện của Đa-ni-ên.

“Và khi người đã nói những lời như thế với tôi, tôi cúi mặt xuống đất, và tôi trở nên câm lặng. Và kia, một đấng giống như hình dạng con cái loài người chạm vào môi tôi.... Và nói: Hỡi người rất được yêu dấu, đừng sợ; bình an ở cùng người; hãy vững mạnh, phải, hãy vững mạnh.

Và khi người đã nói với tôi, tôi được thêm sức, và nói: Xin chúa của tôi phán; vì ngài đã thêm sức cho tôi.' Vinh quang thiêng liêng tỏ ra cho Daniel lớn lao đến nỗi ông không thể chịu nổi cảnh tượng ấy. Bấy giờ thiên sứ che khuất sự rực rỡ của sự hiện diện mình và hiện ra với nhà tiên tri như 'một đấng giống như hình dạng con cái loài người.' Bằng quyền năng thiêng liêng của mình, vị ấy đã thêm sức cho người này, một người liêm chính và có đức tin, để nghe sứ điệp được Đức Chúa Trời sai đến cho ông.

"Đa-ni-ên là một đầy tớ tận tụy của Đấng Chí Cao. Cuộc đời dài lâu của ông chan chứa những việc làm cao quý phục vụ Chủ của ông. Sự trong sạch trong nhân cách và lòng trung tín không lay chuyển của ông chỉ có thể sánh với sự khiêm nhu trong tâm lòng và lòng thống hối trước mặt Đức Chúa Trời. Chúng tôi xin nhắc lại: Đời sống của Đa-ni-ên là một minh họa linh hứng về sự nên thánh chân chính." Review and Herald, ngày 8 tháng 2, 1881.

Kinh nghiệm của Đa-ni-ên trong chương mười đại diện cho dân của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt, những người, như Đa-ni-ên và Giăng, hiểu Khải Huyền của Chúa Giê-su Christ. Chìa khóa để đặt Đa-ni-ên vào lịch sử tiên tri nơi kinh nghiệm của ông diễn ra dựa trên thực tế rằng ông đang than khóc, và rằng Mi-ca-ên đã được sai đến vào lúc kết thúc hai mươi một ngày. Trong câu thứ nhất, Đa-ni-ên ghi lại rằng ông hiểu cả những khả tượng nội tại và ngoại tại của lời tiên tri. Trước hai mươi một ngày ấy, Đa-ni-ên chỉ hiểu chưa trọn vẹn về hai điều đó, nhưng nhờ sự giải thích của Ga-bri-ên, Đa-ni-ên nắm bắt trọn vẹn "sự việc" và "khả tượng" như những mặc khải khác nhau.

Khi thời điểm kết thúc bảy mươi năm lưu đầy đến gần, tâm trí của Đa-ni-ên trở nên hết sức trần trở về các lời tiên tri của Giê-rê-mi. Ông thấy rằng thời khắc đã gần khi Đức Chúa Trời sẽ cho dân được chọn của Ngài một sự thử thách nữa; và với sự ăn chay, tự hạ mình và cầu nguyện, ông khẩn nài Đức Chúa Trời trên trời thay cho Y-sơ-ra-ên, với những lời này: "Lạy Chúa, Đức Chúa Trời vĩ đại và đáng sợ, Đấng giữ giao ước và tỏ lòng thương xót với những ai yêu mến Ngài và giữ các điều răn của Ngài; chúng con đã phạm tội, đã làm điều gian ác, đã làm điều dữ, và đã phản loạn, lìa bỏ các điều răn và các phán quyết của Ngài; chúng con cũng không nghe lời các đầy tớ Ngài là các tiên tri, những người đã nói nhân danh Ngài với các vua chúng con, các quan trưởng chúng con, các tổ phụ chúng con, và với toàn dân trong xứ."

Hãy để ý những lời này. Daniel không tự xưng sự trung tín của mình trước mặt Chúa. Thay vì tự nhận mình là trong sạch và thánh khiết, ông tự đặt mình cùng hàng với những người thật sự tội lỗi trong dân Israel. Sự khôn ngoan mà Đức Chúa Trời ban cho ông vượt xa sự khôn ngoan của các bậc khôn ngoan trên thế gian, như ánh sáng mặt trời chiếu giữa trời vào buổi trưa rực rỡ hơn ngôi sao yếu ớt nhất. Thế nhưng, hãy suy ngẫm lời cầu nguyện thốt ra từ môi miệng của người này, người được Thiên đàng ưu ái cách đặc biệt. Với sự tự hạ sâu xa, với nước mắt và lòng tan vỡ, ông khẩn nài cho chính mình và cho dân mình. Ông giải bày linh hồn mình trước mặt Đức Chúa Trời, xưng nhận sự hèn hạ của chính mình và thừa nhận sự vĩ đại cùng uy nghi của Chúa.

Những lời khẩn nguyện của ông thấm đượm sự tha thiết và sốt sắng! Ông mỗi lúc một đến gần Đức Chúa Trời hơn. Bàn tay đức tin vươn lên để nắm lấy những lời hứa chẳng bao giờ thất bại của Đấng Tối Cao. Linh hồn ông đang vật lộn trong đau đớn. Và ông có bằng chứng rằng lời cầu nguyện của mình đã được lắng nghe. Ông cảm thấy rằng chiến thắng thuộc về mình. Nếu

chúng ta, với tư cách là một dân, cầu nguyện như Đa-ni-ên đã cầu nguyện, và tranh chiến như ông đã tranh chiến, khiêm nhường hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ nhận được những câu trả lời rõ rệt cho những lời thỉnh cầu của mình như đã được ban cho Đa-ni-ên. Hãy nghe ông trình bày thỉnh nguyện của mình tại tòa án trên trời như thế nào:

Lạy Đức Chúa Trời của con, xin nghiêng tai và nghe; xin mở mắt và nhìn xem những cảnh hoang tàn của chúng con, và thành phố được gọi theo danh Ngài; vì không phải vì sự công bình của chúng con mà chúng con trình dâng các lời nài xin trước mặt Ngài, nhưng vì những sự thương xót lớn lao của Ngài. Lạy Chúa, xin nghe; lạy Chúa, xin tha thứ; lạy Chúa, xin lắng nghe và hành động; xin đừng trì hoãn, vì có chính Ngài, lạy Đức Chúa Trời của con; vì thành của Ngài và dân Ngài đều được gọi theo danh Ngài. Và trong khi tôi đang nói và cầu nguyện, xưng nhận tội lỗi của tôi và tội lỗi của dân tôi, ... thì người Gabriel, người mà tôi đã thấy trong khải tượng lúc ban đầu, được khiến bay cách mau lẹ, đã chạm đến tôi vào khoảng thì giờ dâng lễ chiều.

Khi lời cầu nguyện của Đa-ni-ên đang dâng lên, thiên sứ Gáp-ri-ên từ các triều đình thiên thượng lướt xuống, báo cho ông biết rằng những lời thỉnh cầu của ông đã được lắng nghe và đáp lại. Thiên sứ quyền năng này được ủy phái để ban cho ông sự khôn ngoan và hiểu biết—để mở ra trước mắt ông những màu nhiệm của các thời đại tương lai. Vậy nên, trong khi hết lòng tìm biết và hiểu lẽ thật, Đa-ni-ên đã được đưa vào sự hiệp thông với sứ giả được Thiên đàng ủy nhiệm.

Người của Đức Chúa Trời đang cầu nguyện, không phải để tìm một cảm xúc hân hoan thoáng qua, mà để được biết ý muốn của Đức Chúa Trời. Và ông mong ước sự hiểu biết này, không chỉ cho riêng mình, mà còn cho dân mình. Gánh nặng lớn nhất trong lòng ông là cho Israel, những người, theo nghĩa nghiêm ngặt nhất, đã không giữ luật pháp của Đức Chúa Trời. Ông thừa nhận rằng mọi tai họa đã giáng trên họ đều là hậu quả của việc họ vi phạm luật pháp thánh ấy. Ông nói: "Chúng con đã phạm tội, chúng con đã làm điều gian ác... Vì tội lỗi của chúng con và vì sự gian ác của tổ phụ chúng con, Jerusalem và dân của Ngài đã trở nên sự sỉ nhục đối với mọi kẻ chung quanh chúng con." Họ đã đánh mất đặc tính riêng biệt và thánh khiết của dân được Đức Chúa Trời chọn lựa. "Vậy bây giờ, lạy Đức Chúa Trời của chúng con, xin lắng nghe lời cầu nguyện của tôi tới Ngài cùng những lời nài xin của tôi tới Ngài, và khiến mặt Ngài chiếu sáng trên đền thánh hoang tàn của Ngài." Tấm lòng của Daniel hướng về đền thánh hoang tàn của Đức Chúa Trời với nỗi khao khát mãnh liệt. Ông biết rằng sự hưng thịnh của nó chỉ có thể được phục hồi khi Israel ăn năn về những sự vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, và trở nên khiêm nhường, trung tín và vâng phục.

Đáp lời khẩn nguyện của ông, Đa-ni-ên không những nhận được ánh sáng và lẽ thật mà ông cùng dân sự mình cần nhất, mà còn được ban cho một khải tượng về những biến cố trọng đại của tương lai, thậm chí đến sự giáng lâm của Đấng Cứu Chuộc thế gian. Những ai tự xưng là đã được thánh hóa, trong khi không hề ao ước tra cứu Kinh Thánh, hoặc vật lộn với Đức Chúa Trời trong sự cầu nguyện để hiểu biết rõ ràng hơn về lẽ thật Kinh Thánh, thì chẳng biết sự thánh hóa thật là gì.

Tất cả những ai tin lời Đức Chúa Trời trong lòng sẽ đói khát sự hiểu biết về ý muốn của Ngài. Đức Chúa Trời là tác giả của lẽ thật. Ngài soi sáng sự hiểu biết u tối và ban cho tâm trí con

người năng lực để nắm bắt và thấu hiểu những lẽ thật mà Ngài đã bày tỏ.

Đa-ni-ên đã trò chuyện với Đức Chúa Trời. Thiên đàng mở ra trước mắt ông. Nhưng những vinh dự cao cả dành cho ông là kết quả của sự hạ mình và tìm kiếm sót sáng. Ông không nghĩ, như nhiều người ngày nay, rằng tin điều gì cũng được, miễn là chúng ta chân thành và yêu mến Chúa Giê-su. Tình yêu chân thật đối với Chúa Giê-su sẽ dẫn đến sự tra xét kỹ lưỡng và tha thiết nhất về lẽ thật là gì. Đấng Christ đã cầu nguyện để các môn đồ của Ngài được thánh hóa bởi lẽ thật. Ai quá biếng nhác, không chịu tìm kiếm lẽ thật cách thao thức và cầu nguyện, sẽ bị để mặc tiếp nhận những sai lầm, là những điều ròi sẽ đưa linh hồn mình đến chỗ hư mất.

Khi thiên sứ Ga-bri-ên đến thăm, nhà tiên tri Đa-ni-ên chưa thể nhận thêm sự chỉ dạy; nhưng vài năm sau, khao khát biết thêm về những điều vẫn chưa được giải thích trọn vẹn, ông lại dốc lòng tìm kiếm ánh sáng và sự khôn ngoan từ Đức Chúa Trời. "Trong những ngày ấy, tôi, Đa-ni-ên, chịu tang suốt ba tuần lễ trọn. Tôi không ăn bánh ngon, thịt và rượu chẳng vào miệng tôi, cũng không xúc dầu gì cả.... Bấy giờ tôi ngược mắt lên, nhìn xem, kia có một người mặc vải gai, lưng thắt đai bằng vàng ròng của U-pha. Thân thể người cũng như bích ngọc, mặt người như ánh chớp, mắt người như đèn lửa, tay và chân người có màu như đồng đánh bóng, và tiếng nói của người như tiếng của một đoàn dân đông đảo."

"Không ai khác hơn là Con Đức Chúa Trời đã hiện ra với Đa-ni-ên. Sự mô tả này tương tự như điều Giăng đã thuật lại khi Đấng Christ được tỏ ra cho ông trên đảo Pat-mô. Chúa chúng ta nay đến cùng với một vị thiên sứ khác để dạy Đa-ni-ên biết điều gì sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt. Sự hiểu biết này đã được ban cho Đa-ni-ên và được ghi lại bởi sự cảm thúc để dành cho chúng ta, là những người mà sự tận cùng của thế gian đã đến." Review and Herald, ngày 8 tháng 2, 1881.

Lời giải thích mà Gabriel, "sứ giả được trời sai phái," đem đến cho Đa-ni-ên là sự hoàn tất lời giải thích mà ông đã bắt đầu trình bày cho Đa-ni-ên trong chương chín. Phương pháp "dòng này tiếp dòng kia" đòi hỏi chúng ta phải đặt song song lời giải thích và các hoàn cảnh liên hệ của cả chương chín lẫn chương mười, để phân định đúng đắn minh họa tiên tri. Chính trong lời giải thích này mà các khái tượng về các sông Ulai và Hiddekel gặp nhau.

Đa-ni-ên đã hiểu từ các sách của Giê-rê-mi và Môi-se rằng sự giải cứu của dân Đức Chúa Trời đã gần kề. Khi làm như vậy, Đa-ni-ên đại diện cho dân của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt, những người hiểu rằng sự giải cứu cuối cùng của dân Đức Chúa Trời đã gần kề. Những người trong những ngày sau rốt ấy sẽ nhận ra rằng họ đã bị tản lạc về mặt thuộc linh, điều này được tượng trưng nơi Đa-ni-ên, người đã bị tản lạc vào cảnh nô lệ của bảy mươi năm lưu đày tại Ba-by-lôn. Bấy giờ họ sẽ hiểu rằng họ, cũng như Đa-ni-ên, phải có một sự đáp ứng đối với tình trạng bị tản lạc của mình sao cho phù hợp với giải pháp được tượng trưng bởi "bảy lần" trong Lê-vi Ký chương hai mươi sáu.

Khi kinh nghiệm khiêm nhường theo mẫu mực của Đa-ni-ên—điều mà biện pháp chữa trị được nêu trong Lê-vi Ký chương hai mươi sáu đòi hỏi—được bày tỏ trong thời kỳ sau rốt, thì dân sự ngày sau rốt của Đức Chúa Trời đã than khóc trong một khoảng thời gian nhất định. Khoảng thời gian ấy chấm dứt khi tổng thiên sứ Mi-ca-ên giáng xuống.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Các ngươi sẽ bị diệt giữa các dân ngoại, và đất của kẻ thù các ngươi sẽ nuốt lấy các ngươi. Những kẻ còn sót lại trong các ngươi sẽ hao mòn vì tội ác mình trong các xứ của kẻ thù các ngươi; và họ cũng sẽ hao mòn vì những tội ác của tổ phụ họ. Nếu họ xưng nhận tội ác của mình, và tội ác của tổ phụ họ, cùng với sự vi phạm mà họ đã phạm nghịch cùng Ta, và rằng họ cũng đã bước đi trái nghịch với Ta; và rằng Ta cũng đã đối nghịch cùng họ, và đã đưa họ vào đất của kẻ thù họ; nếu bây giờ lòng chưa cắt bì của họ được khiêm hạ, và họ chấp nhận hình phạt vì tội ác mình: thì Ta sẽ nhớ đến giao ước của Ta với Gia-cốp, và cũng nhớ đến giao ước của Ta với Y-sác, và cũng sẽ nhớ đến giao ước của Ta với Áp-ra-ham; và Ta sẽ nhớ đến đất. Đất cũng sẽ bị họ bỏ lại và sẽ hưởng các kỳ Sa-bát của nó, trong khi nó nằm hoang vắng không có họ; và họ sẽ chấp nhận hình phạt vì tội ác mình, bởi vì, thật vậy, họ đã khinh dể các phán quyết của Ta, và linh hồn họ ghê tởm các điều lệ của Ta. Dù vậy, khi họ ở trong đất của kẻ thù mình, Ta sẽ không bỏ họ, cũng không ghê tởm họ đến nỗi diệt họ hoàn toàn và bẻ gãy giao ước của Ta với họ; vì Ta là Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Nhưng vì có họ, Ta sẽ nhớ đến giao ước của tổ phụ họ, những người Ta đã đem ra khỏi đất Ai Cập trước mắt các dân ngoại, để Ta làm Đức Chúa Trời của họ: Ta là Đức Giê-hô-va. Lê-vi Ký 26:38-45.